

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày 8/5/2020

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cử

Ông Đỗ Xuân Chúc

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thị Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 8/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST - HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Duy Q**, sinh năm 1995, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Duy S (đã chết) và bà Vũ Thị Th vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 20/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21/LCCT - TA ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trịnh Công L**, sinh năm 1989, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn K (đã chết) và bà Mai Thị C; có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24 ngày 24/6/2009 Công an huyện Yên Mô xử phạt 1.000.000đ về hành vi “xâm hại đến sức khỏe của người khác”; ngày 22/7/2009 Trịnh Công L chấp hành nộp xong tiền phạt.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 22 /LCCT - TA ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trịnh Văn T**, sinh năm 1994, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Bò Vi 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn B và bà Vũ Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 20/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23/LCCT - TA ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Mai Trọng T2**, sinh năm 1985, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Trọng D và bà Tống Thị Ở; có vợ là Phạm Thị H và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16 ngày 30/6/2015 Công an thị trấn Yên Thịnh xử phạt 2.000.000đ về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”; ngày 28/7/2015 T2 chấp hành nộp xong tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 20/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/LCCT - TA ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc T3 – sinh năm 1992
2. Anh Trịnh Văn S – sinh năm 1991

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau: Tối ngày 17/02/2020 Trịnh Duy Q, Mai Trọng T, Nguyễn Ngọc T3 đến nhà Trịnh Công L trú tại tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ăn cơm uống rượu sau đó ngồi chơi, uống nước tại gian phòng khách, khoảng 21 giờ thì Trịnh Văn T và Trịnh Văn S đến nhà L ngồi chơi uống nước cùng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Trịnh Duy Q rủ mọi người chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây” và quy định mức đặt cửa tối thiểu 10.000đ, tối đa 50.000đ. Cách chơi mỗi người chia 3 cây bài và độ điểm với người cầm chương, ai thắng thì được người cầm chương trả cho số tiền tương ứng với tiền đặt cửa, ai thua thì mất số tiền đặt

cửa cho người cầm chương; nếu người nào được 10, 20 điểm thì người cầm chương phải trả cho người đó gấp đôi số tiền đã đặt cửa và được cầm chương. Ngược lại nếu người cầm chương được 10, 20 điểm thì những người chơi phải trả cho người cầm chương gấp đôi số tiền đặt cửa. Sau khi Q rủ thì L, T2 và T đồng ý tham gia chơi. L lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà đưa cho T2 chọn lấy 36 quân bài gồm các quân, A,2,3,4,5,6,7,8,9 và chia cho mỗi người quân bài bắt đầu chơi. Q, L, T2 và T chơi đánh bạc đến 0 giờ 05 phút ngày 18/02/2020 thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang và lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án bao gồm: 36 quân bài tú lơ khơ và tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 8.360.000đ (tám triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT– VKS ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo Điều 321 khoản 1 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự ( Mai Trọng T được áp dụng thêm khoản 2 – Điều 51 Bộ luật hình sự)

Phạt tiền: Bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L mỗi bị cáo từ 23.000.000đ đến 25.000.000đ.

Phạt tiền: Bị cáo Mai Trọng T2, Trịnh Văn T mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 23.000.000đ.

#### **Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:**

Áp dụng: điểm a khoản 1 – Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2 – Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 8.360.000đ (tám triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng); tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ.

Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chi lập ngày 20/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp án phí và quản lý sử dụng án phí. Các bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn TL và Mai Trọng T các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ. Do đó có đủ căn cứ kết luận: trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút ngày 17/02/2020 đến 00 giờ 05 phút ngày 18/02/2020 tại gian phòng khách của gia đình bị cáo L, các bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.360.000đ. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức biết rõ việc đánh ba cây nhằm sát phạt nhau bằng tiền là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của các bị Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1- Điều 321 Bộ luật hình sự.

### ***Điều 321. Tội đánh bạc***

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

*2. ....*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

Cáo trạng số 13/CT– VKS ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân là nguyên nhân gây nên nhiều tội phạm khác. Do vậy việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo tham gia vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc từ trước. Căn cứ vào mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đối với Trịnh Duy Q là người rủ các bị cáo khác chơi đánh bạc, quy định mức sát phạt và Trịnh Công L là người sử dụng nhà ở của mình cho các bị cáo đánh bạc và là người sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên Trịnh Duy Q, Trịnh Công L giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 sau khi được Q rủ cũng đồng ý và tích cực tham gia nên Mai Trọng T2 và Trịnh Văn T xác định có vai trò thứ hai trong vụ án.

[4] Về nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng : Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 – Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo L và bị cáo T2 đã từng có một tiền sự bị Công an huyện Yên Mô và Công an thị trấn Yên Thịnh phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, các bị cáo đã chấp hành nộp tiền phạt xong. Tính đến ngày phạm tội bị cáo L, T2 được coi là chưa có tiền sự.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài lần phạm tội này ra chưa vi phạm pháp luật lần nào. Ngoài ra đối với bị cáo Mai Trọng T2 có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo là tương xứng có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Căn cứ vị trí vai trò của các bị cáo thì mức phạt tiền của bị cáo Q và L phải cao hơn bị cáo T2 và T.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 36 quân bài tú lơ khơ; số tiền 8.360.000đ.

Xét thấy: 36 quân bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 8.360.000đ các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Án phí hình sự: Các bị cáo bị tuyên có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Áp dụng:** khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35: Điểm a khoản 1 – Điều 47 Bộ luật hình sự (bị cáo Mai Trọng T2 được áp dụng thêm khoản 2 – Điều 51 Bộ luật hình sự). Điểm b, c khoản 2 – Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp án phí và quản lý sử dụng án phí.

**2. Tuyên bố:** Các bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 phạm tội “Đánh bạc”.

+ Phạt tiền bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L mỗi bị cáo số tiền 23.000.000đ (hai ba triệu đồng)

+ Phạt tiền bị cáo Mai Trọng T2, Trịnh Văn T mỗi bị cáo số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

### **2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:**

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 8.360.000đ (tám triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ;

*(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô và ủy nhiệm chỉ lập ngày 20/3/2020 giữa Công an huyện Yên Mô với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).*

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Trịnh Duy Q, Trịnh Công L, Trịnh Văn T và Mai Trọng T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Hoa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND huyện Yên Mô(1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- Công an huyện Yên Mô(2)
- Chi cục THA huyện Yên Mô (1)
- Phòng HSNV Công an tỉnh NB
- UBND TT Yên Thịnh (1)
- Bị cáo(4)
- Lưu HS, VP